ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/KH-UBND	*Vĩnh Phú, ngày 10 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 05/9/2025 của Tỉnh ủy Phú Thọ

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 08/CTr-TU ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ về triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 8231/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ; Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Phú ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 08/CTr-TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức triển khai và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW); Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP) và Chương trình hành động số 08/CTr-TU ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ về triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 08/CTr-TU).

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất,

công khai, minh bạch, khả thi bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 08/CTr-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 08/CTr-TU phù hợp với từng nhóm đối tượng, người dân và doanh nghiệp.

b) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Mỗi cán bộ, đảng viên phải triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 08/CTr-TU trong đó có gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

d) Các cơ quan, đơn vị: Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hoạt động của cơ quan, đơn vị mình về xây dựng, hoàn thiện thể chế và giám sát việc tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, văn bản thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Chủ động tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng nguyên tắc, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp

luật; Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu, đánh giá tác động chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất và khoa học.

c) Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, văn bản quy phạm pháp luật nhất là các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động, bảo đảm dân chủ, khả thi, hiệu quả. Không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

d) Triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế quốc gia. Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa hoặc đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, điều kiện hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý và các biểu hiện của cơ chế "xin - cho", giảm chi phí tuân thủ pháp luật, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung.

b) Quán triệt thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm; tập trung tuyên truyền, phổ biến đến người dân những việc không được làm theo từng nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số, các nền tảng xã hội.

d) Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các văn bản QPPL sau khi ban hành; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát và theo dõi thi hành pháp luật.

đ) Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm

quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện kịp thời, đầy đủ cơ chế, chính sách, chế độ hỗ trợ đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu nghiên cứu chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào "học tập số".

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch và Phụ lục kèm theo.

3. Giao Văn phòng HĐND&UBND xã chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch này, tham mưu báo cáo theo quy định.

4. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hàng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 08/CTr-TU.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 08/CTr-TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND xã (*qua Văn phòng HĐND&UBND xã*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND&UBND xã;
- Công an xã, BCHQS xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hồng Hải

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 140/NQ-CP

(Kèm theo Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Vĩnh Phú)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I.	**Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật**				
1.	Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 08/CTr-TU	Văn phòng HĐND&UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch	Quý I/2026
2.	Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP phù hợp với từng nhóm đối tượng, người dân và doanh nghiệp theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.	Văn phòng HĐND&UBND xã, Phòng Văn hóa – Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch	Thường xuyên
3.	Quán triệt việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách và giám sát việc tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong xây dựng và thi hành pháp luật.	Văn phòng HĐND&UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên
4.	Quán triệt nguyên tắc mỗi cán bộ, đảng viên phải	Các cơ quan chuyên môn,	Cơ quan, đơn vị có		Thường

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật	đơn vị trực thuộc UBND xã	liên quan		xuyên
II.	**Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển**				
5.	Chủ động kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả rà soát	Thường xuyên
6.	Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng nguyên tắc, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Các văn bản chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện, văn bản QPPL	Thường xuyên
7.	Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, điều kiện hành nghề, thủ tục hành chính bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền và lợi ích chính đáng đạt được.	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên, theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8.	Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm".	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các nội dung phân cấp, phân quyền; Các văn bản QPPL được ban hành	Thường xuyên, theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên
9.	Phối hợp tham gia ý kiến xây dựng Đề án thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp của Bộ Tư pháp	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Văn bản tham gia ý kiến xây dựng Đề án	Khi được yêu cầu
III.	**Tạo đột phá trong công tác thi hành văn bản pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật**				
10.	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên
11.	Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên
12.	Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc kiểm tra,	Các cơ quan chuyên môn,	Cơ quan, đơn vị có	Báo cáo công	Thường

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.	đơn vị trực thuộc UBND xã	liên quan	tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL	xuyên, định kỳ
13.	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, tự kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên
14.	Phối hợp triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị nếu có	Thường xuyên
IV.	**Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật**				
15.	Thực hiện kịp thời, đầy đủ cơ chế, chính sách, chế độ hỗ trợ đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu nghiên cứu chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Các chế độ, chính sách được bảo đảm theo quy định	Thường xuyên
16.	Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch 490/KH-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Chất lượng nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	cầu nhiệm vụ đến năm 2030.			luật	
V.	**Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật**				
17.	Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào "học tập số".	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phòng trào "học tập số"	Thường xuyên
18.	Thực hiện kịp Đề án cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên	Thường xuyên
VI.	**Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật**				
19.	Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.	Văn phòng HĐND&UBND xã, Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Đảm bảo theo quy định	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	Bảo đảm chi cho công tác xây dựng pháp luật không thấp hơn 0,5% tổng chi ngân sách hằng năm và tăng dần theo yêu cầu phát triển.				
20.	Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế.	Văn phòng HĐND&UBND xã, Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Ngân sách được bảo đảm	Thường xuyên

Trang cuối./.